

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2022/HS-ST**

Ngày: 11/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Thẩm phán: Ông Võ Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quyền
2. Bà Đào Thị Kim Loan
3. Bà Trần Thị Ngọc Trân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Kha Hữu Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Hoàng C, sinh năm 1982 tại Kiên Giang. Nơi ĐKTT: ấp MH, xã ML, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Bùi Văn Ch và bà Cao Thị Cc; anh em ruột 09 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1980 là bị cáo; vợ Lê Thanh T; con 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/5/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 12/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Ngày 27/01/2021 bị tạm giữ và chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư **Thái Đức G** - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang.(Có mặt)

- *Người bị hại:*

Ông **Nguyễn Chú C**, sinh năm 1996 (Chết)

- *Đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1968 (Cha bị hại có mặt)

2. Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1969 (Mẹ bị hại vắng mặt)

Nơi ĐKTT: Số 339, ấp Kinh 10A, xã TĐ B, huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: 118 Trần HĐ, khu phố 7, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Lê Thanh T**, sinh năm 1986 (vợ bị cáo có mặt)

Địa chỉ: ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang

- *Người làm chứng:*

1. **Lê Văn L**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

2. **Lưu Chấn V**, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 118 Trần HĐ, khu phố 7, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 26/01/2021 Nguyễn Chú C1, Bùi Hoàng C, Lưu Chấn V, Lê Văn L và một người tên T (không rõ lai lịch) nhậu trước phòng trọ của Lê Văn L thuộc ấp SĐ, xã DT, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc nhậu thì giữa C và C1 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về chuyện quán bún quậy Kiến Xây ở công viên Bạch Đằng, thành Phố PQ. Cãi nhau một lúc thì C lấy cây kéo bằng kim loại (chiều dài 23,5cm, mũi nhọn) đang có sẵn tại nơi nhậu, cầm bằng tay trái đâm C1. L và V C ngăn, thì mũi kéo trúng vào chân của L, bị thương nên L bỏ vào phòng băng bó vết thương. Lúc này chỉ còn V can ngăn việc xô xát giữa C và C1. C và C1 tiếp tục xông vào đánh nhau, lúc xông vào C cầm kéo bằng tay trái đâm trúng vào vùng cổ C1 01 nhát, C rút kéo ra khỏi người C1 bỏ lại tại hiện trường, phần C1 ngã quỵ tại chỗ. C và V lấy xe taxi do C lái đưa C1 đi cấp cứu ở Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc và C1 tử vong sau đó. Ngày 27/01/2021 C đến Công an thành phố Phú Quốc đầu thú. Sau đó bị tạm giữ, khởi tố chuyển tạm giam đến nay.

- Trong quá trình điều tra và truy tố, Bùi Hoàng C có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn về việc làm của mình, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 170.000.000 đồng;

- Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) cây kéo có cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, gỉ sét dài 23,5cm mũi nhọn, trên mũi kéo có ghi chữ “Kim Anh”, phần cán có bọc nhựa màu đen, kéo đã qua sử dụng.

+ Mẫu máu thu tại hiện trường (trước phòng trọ số 7-8).

- Quá trình điều tra, truy tố đại diện bị hại là ông Nguyễn Văn M yêu cầu bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 170.000.000 đồng. Bị C đã tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại số tiền theo yêu cầu.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số:119/KL-KTHS, ngày 24/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, đối với tử thi Nguyễn Chú C1; Sinh năm: 1996; Địa chỉ: 10A, xã TĐ B, huyện TH, tỉnh Kiên Giang, kết luận như sau:

1. Các kết quả chính

- Vết thương vùng trước cổ bên trái kích thước 02cm x 01cm, bờ mép sắc gọn, sâu thủng vào khoang ngực, chiều hướng vết thương từ trước ra sau, chệch xuống và chệch sang phải.

- Tụ máu dưới da và cơ trước cổ.

- Đứt bán phần động mạch cảnh chung bên phải.

- Khoang màng phổi phải có khoảng 200ml máu loãng và 500g máu cục.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu do vết thương vùng trước cổ gây đứt bán phần động mạch cảnh chung bên phải.

3. Vật gây thương tích: Vết thương trên người Nguyễn Chú C1 dẫn đến chết có đặc điểm của vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT - VKSTKG-P2 ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng C tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa tranh luận và luận tội: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2021, bị cáo Bùi Hoàng C trong lúc nhậu chung với bị hại Nguyễn Chú C1 thì xảy ra cự cãi xô xát nhau, bị cáo lấy được cây kéo gần đó cầm bằng tay trái đâm vào vùng cổ của C1 01 nhát dẫn đến tử vong. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội giết người, nên Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” có tính chất côn đồ. Đồng thời đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình

khắc phục hậu quả, từ đó đề nghị HĐXX căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại và cha mẹ bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong các khoản mai táng phí, tổn thất tinh thần, tổng cộng bằng 170.000.000đ. Các bên không có yêu cầu xem xét gì thêm, Viện kiểm sát không đề nghị.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng trong vụ án.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh của bị cáo. Đề nghị xem xét bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo đầu thú và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có thể áp dụng Điều 54 BLHS xử dưới khung hành phạt cho bị cáo mức án nhẹ.

Ý kiến đại diện bị hại: Không yêu cầu gì thêm phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của vợ bị cáo: Gia đình đã bồi thường thay bị cáo các khoản chi phí cho bên bị hại, không có yêu gì đối với bị cáo và xin xử nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì với Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin HĐXX xử nhẹ cho bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hoàng C đã khai nhận như sau: Bị cáo và bị hại Nguyễn Chú C1 mới gặp nhau lần đầu khi đến nhậu chung tại trước phòng trọ của Lê Văn Lân. Trong lúc nhậu chung thì hai bên nói chuyện qua lại dẫn đến cự cãi, bị cáo thấy có cây kéo để gần đó nên chụp lấy cầm bằng tay trái đâm C1 lần đầu thì được L và V cản lại nên lưỡi kéo quẹt qua trúng nhẹ vào chân của L, 02 người tiếp tục xông vào đánh nhau, bị cáo vẫn còn cầm cây kéo trên tay trái và đâm về bên trái trúng vào

vùng cổ của C1 01 nhất, thấy C1 chảy nhiều máu bị cáo bỏ kéo xuống đưa C1 lên xe chở đến Trung tâm ý tế cấp cứu, sau đó biết C1 chết bị cáo đã đến Công an đầu thú. Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, lời khai những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang vết thương vùng trước cổ thủng khoan ngực, đứt bán phần động mạch cảnh chung bên phải gây sốc mất máu cấp phù hợp với mô tả hành vi của bị cáo, cũng như hung khí mà bị cáo sử dụng là kéo làm bằng kim loại dài 23.5cm đã được thu giữ. Với việc dùng kéo bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đâm vào cổ bị hại đến tử vong như trên của bị cáo Bùi Hoàng C là đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, tới quyền được sống của người khác. Chỉ vì mâu thuẫn cãi vã lúc nhậu chung với bị hại Nguyễn Chú C1, bị cáo Bùi Hoàng C đã không kiềm chế được bản thân xông vào đánh nhau và cầm kéo đâm chết Có một cách hết sức côn đồ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp với mong muốn tước đoạt mạng sống bị hại, gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhiều lần được cải tạo giáo dục về các hành vi phạm tội trước đó nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cho nên phải bị truy tố và xét xử theo quy định. Với ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng người khác, trên cơ sở đánh giá toàn diện vụ án các tình tiết giảm nhẹ, ý kiến Viện kiểm sát, luật sư bào chữa, ý kiến bị hại từ đó quyết định một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án kết án về tội “Cướp tài sản” và “Hiếp dâm” đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có tác động gia đình bồi thường thiệt hại, sau khi gây án đã ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Về tội danh là phù hợp; Về hình phạt và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, HDXX chấp nhận.

[7] Về quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm về tội danh, các tình tiết mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới khung hình phạt là chưa phù hợp HĐXX không chấp nhận.

[8] Đối với anh Lê Văn L có bị kéo của bị cáo làm trúng chân nhưng chỉ xây xước nhẹ không có thương tích gì nên anh Lân không có điều trị và không yêu cầu giám định thương tích, cũng không yêu cầu xử lý đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[9] Về trách nhiệm bồi thường: Các bên đã thỏa thuận thực hiện việc bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì khác, HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Bùi Hoàng C** phạm tội “Giết người”;

Xử phạt bị cáo **Bùi Hoàng C** 14 (Mười bốn) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 49/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Bùi Hoàng C** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Báo cho bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/02/2022). Đối với đại diện bị hại bà Trần Thị Hoa vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Đại diện bị hại (2);
- Người liên quan (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Diệu Hiền